

Số: 614 /PA-HĐBT

Bỉm Sơn, ngày 04 tháng 04 năm 2018

PHƯƠNG ÁN

Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư giải phóng mặt bằng dự án: Xây dựng xuất tuyến 22kV từ trạm 110kV Bỉm Sơn và cải tạo lộ 671, 672 TG Bỉm Sơn lên cấp 22kV tại phường Lam Sơn, xã Quang Trung

1. Tên, địa chỉ của người bị thu hồi đất:

- Đối tượng bị ảnh hưởng GPMB gồm: 09 hộ gia đình.

TT	Trường hợp ảnh hưởng	Địa chỉ thửa đất	Diện tích thu hồi	Loại đất	Ghi chú
1	Ông Phạm Quang Dũng Bà Nguyễn Thị Thận	Thôn Cổ Đam, Phường Lam Sơn	2,8	CHN	
2	Bà Trịnh Thị Nhân	Thôn Cổ Đam, Phường Lam Sơn	2,8	CHN	
3	Ông Phạm Văn Lai	Thôn Cổ Đam, Phường Lam Sơn	2,8	CHN	
4	Ông Đào Văn Vóc Bà Lê Thị Hải	Thôn 6, Xã Quang Trung	2,8	RSX	
5	Ông Nguyễn Văn Chiến Bà Phạm Thị Uyên	Thôn 6, Xã Quang Trung	11,2	RSX	
6	Ông Dương Đức Hoằng	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không		ảnh hưởng tài sản cây cối trên đất
7	Ông Vũ Đình Tân	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không		
8	Ông Trương Văn Tuấn	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không		
9	Ông Mai Văn Chiến	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không		
	TỔNG		22,4		

2. Diện tích, loại đất, vị trí, nguồn gốc của đất bị thu hồi:

- Tổng diện tích đất thu hồi: 22,4 m².
- Loại đất thu hồi: + Đất trồng cây hàng năm: 8.40 m²
+ Đất trồng rừng sản xuất: 14,0 m².
- Địa chỉ thửa đất thu hồi: Thôn Cổ Đam, phường Lam Sơn; thôn 3, thôn 6 xã Quang Trung, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

- Vị trí đất thu hồi: Theo Trích lục thửa đất thu hồi tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký QSD đất thị xã Bim Sơn lập ngày 31/3/2017.

2. Các căn cứ lập Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Nghị định 43/2004/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Thông tư 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bim Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 473/2017/QĐ-UBND ngày 14/2/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa về quy định mức trích, mức chi cho công tác tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định-cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 210/ QĐ- EVN NPC ngày 28/1/2016 của Tổng công ty điện lực Miền Bắc - Tập đoàn điện lực Việt Nam về việc duyệt danh mục đầu tư xây dựng năm 2016 cho Công ty điện lực Thanh Hóa;

Căn cứ Công văn số 535/UBND-QLĐT ngày 23/3/2016 của UBND thị xã Bim Sơn về việc thỏa thuận hướng tuyến điện 22kV dự án: Xây dựng xuất tuyến 22kV từ trạm 110kV Bim Sơn và cải tạo lộ 671, 672 TG Bim Sơn lên cấp 22kV;

3. Phương án bồi thường, hỗ trợ:

3.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất:

Căn cứ vào hiện trạng mục đích sử dụng đất và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND Thị xã cấp cho các hộ gia đình để lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Giá đất bồi thường, hỗ trợ: thực hiện theo Quyết định số 4545/2014/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc quy định Bảng giá đất thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/4/2015 của UBND thị xã Bim Sơn về việc phân định vị trí đất nông nghiệp thời kỳ 2015-2019 trên địa bàn thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3.2. Bồi thường, hỗ trợ về cây cối hoa màu trên đất:

Đơn giá bồi thường, hỗ trợ thực hiện theo Quyết định số 4437/2016/QĐ-UBND ngày 14/11/2016 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

4. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ bổ sung: 2.241.932đ

(Bằng chữ: Hai triệu, hai trăm bốn một nghìn, chín trăm ba hai đồng))

Trong đó:

4.1 Kinh phí chi trả trực tiếp: 2.038.120đ

- Bồi thường, hỗ trợ về đất đai : 1.442.000đ;
- Bồi thường, hỗ trợ về cây hoa màu: 596.120đ

4.2 Kinh phí phục vụ cho công tác bồi thường GPMB (10%): 203.812đ

(Có Bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

5. Nguồn kinh phí bồi thường GPMB: Từ nguồn vốn GPMB được phê duyệt theo Quyết định số 1346/QĐ-PCTH ngày 27/5/2016 của Công ty điện lực Thanh Hóa về việc xin phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án: Xây dựng xuất tuyến 22kV từ trạm 110kV Bim Sơn và cải tạo lộ 671, 673 TG Bim Sơn lên cấp 22kV.

6. Việc bố trí tái định cư: Không.

7. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: không.

8. Việc di dời mồ mã: Không.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Bim Sơn;
- UBND phường Lam Sơn;
- UBND xã Quang Trung;
- Công ty Điện lực Thanh Hóa;
- Lưu: VT, HĐBTGPMB.

**KT. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Mai Quang Binh

BẢNG TỔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ VÀ TÁI ĐỊNH CỬ GPMB

Dự án: Xây dựng xuất tuyến 22kV từ trạm 110kV Bim Sơn và cải tạo lộ 671, 673 TG Bim Sơn lên cấp 22kV.

(Kèm theo Phương án bồi thường số /PA-HDBT ngày / của HDBT GPMB thị xã Bim Sơn)

TT	Họ và tên	Địa chỉ thửa đất thu hồi	Tổng diện tích đất thu hồi (m2)	Số tiền bồi thường về Đất đai	Số tiền bồi thường về Vật kiến trúc	Số tiền bồi thường về Cây hoa màu	Tổng cộng
1	Ông Đào Văn Vóc Bà Lê Thị Hải	Thôn 6, Xã Quang Trung	2,80	70.000	Không	53.981	123.981
2	Ông Nguyễn Văn Chiến Bà Phạm Thị Uyên	Thôn 6, Xã Quang Trung	11,20	280.000	Không	215.925	495.925
3	Ông Phạm Quang Dũng Bà Nguyễn Thị Thận	Thôn Cổ Đàm, Phường Lam Sơn	2,80	364.000	Không	12.600	376.600
4	Bà Trịnh Thị Nhân	Thôn Cổ Đàm, Phường Lam Sơn	2,80	364.000	Không	12.600	376.600
5	Ông Phạm Văn Lai	Thôn Cổ Đàm, Phường Lam Sơn	2,80	364.000	Không	12.600	376.600
6	Ông Dương Đức Hoàng	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không	Không	Không	90.226	90.226
7	Ông Vũ Đình Tân	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không	Không	Không	53.981	53.981
8	Ông Trương Văn Tuấn	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không	Không	Không	90.226	90.226
9	Ông Mai Văn Chiến	Thôn 3, Xã Quang Trung	Không	Không	Không	53.981	53.981
	Cộng		22,40	1.442.000	Không	596.120	2.038.120
	Chi phí 2% Hội đồng						203.812
	Tổng Cộng						2.241.932

I. Tổng diện tích đất thu hồi

22,40 m²

Trong đó:

- Đất trồng cây hàng năm (LUC):

8,40 m²

- Đất trồng rừng sản xuất (RMS):

14,00 m²

II. Tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ GPMB

Trong đó:

1.442.000 đ

- Bồi thường, hỗ trợ về Đất đai:

Không đ

- Bồi thường, hỗ trợ về Vật kiến trúc:

596.120 đ

-Bồi thường, hỗ trợ về Cây hoa màu:

203.812 đ

-Kinh phí thực hiện GPMB 10%:

III. Việc bố trí tái định cư: không.

IV. Việc di dời các công trình của Nhà nước, của tổ chức, của cơ sở tôn giáo, của cộng đồng dân cư: Không.

V. Việc di dời mộ mã: Không./.